VJE Tạp chí Giáo dục (2022), 22(7), 25-29 ISSN: 2354-0753

PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG CÁN BỘ QUẢN LÍ TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC

Trần Thế Lưu[1],
Lê Thị Bình[2,+]

[1]Trường Đại học Sài Gòn;
[2]Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
+ Tác giả liên hệ ● Email: binhle.gd@gmail.com

Article history
Received: 28/02/2022
Accepted: 07/3/2022
Published: 05/4/2022

Keywords
Developing, training, management staff, secondary school

ABSTRACT
In order to successfully implement the General Education Program 2018, the renewal of management staff training is crucial. This study delves into the issue of developing a training program for middle school administrators in District 1, Ho Chi Minh City with competency-based approach. Accordingly, the study presents the current status of the training program for secondary school administrators in District 1, Ho Chi Minh City and proposes steps to develop a new training program for secondary school managers, such as: identifying program objectives and output standards; designing training programs; organizing seminars to collect comments on the program draft; organizing program evaluation; revising and promulgating the program, evaluating and revising of the training program. If the above issues are well perceived and the steps proposed in this study well implemented, practical, positive and feasible results in training secondary school management staff will likely follow.

1. Mở đầu

Đội ngũ CBQL giáo dục có vai trò quan trọng, là một trong những lực lượng trực tiếp góp phần hoạch định và thực hiện thắng lợi chương trình đổi mới giáo dục phổ thông (GDPT). Chương trình GDPT 2018 (Bộ GD-ĐT, 2018) được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học, nhằm thực hiện mục tiêu phát triển con người toàn diện. Muốn thực hiện được mục tiêu này, cần có sự tham gia của cả hệ thống giáo dục, gồm các cơ quan quản lí giáo dục, các cơ sở đào tạo GV, các cơ sở GDPT, trong đó, chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lí (BDCBQL) là một yếu tố quan trọng, góp phần quyết định sự thành công công cuộc đổi mới giáo dục. "Chương trình bồi dưỡng (BD) cho CBQL cơ sở GDPT cốt cán được Bộ GD-ĐT đặc biệt quan tâm". "Trước khi triển khai Chương trình, sách giáo khoa GDPT mới, Bộ GD-ĐT xác định tập trung tập huấn, BD cho 4 đối tượng, trong đó có CBQL cơ sở GDPT. Đây là một trong những người trực tiếp tạo nên chất lượng giáo dục và góp phần quan trọng vào thành công của đổi mới giáo dục" (Minh Phong, 2019).

Từ một số vấn đề lí luận về phát triển chương trình BDCBQL và khảo sát thực trạng, nghiên cứu này chú trọng các nội dung như: sự cần thiết phải phát triển chương trình BDCBQL trường THCS theo tiếp cận năng lực; yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; đáp ứng sự thay đổi vai trò của người thầy trong bối cảnh mới; quy trình phát triển chương trình BDCBQL trường THCS theo tiếp cận năng lực; thực trạng và đề xuất các bước phát triển chương trình BDCBQL trường THCS Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Ở nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng các nhóm phương pháp nghiên cứu: - Nhóm phương pháp nghiên cứu lí luận, bao gồm các phương pháp: phân tích, tổng hợp, đánh giá tài liệu; - Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn, bao gồm các phương pháp: điều tra khảo sát, nghiên cứu các sản phẩm hoạt động, lấy ý kiến chuyên gia, thống kê toán học. Phương pháp, công cụ khảo sát: - Các phương pháp khảo sát định tính: Lấy ý kiến chuyên gia về phát triển chương trình của các trường đại học (2 ý kiến chuyên gia của Trường Đại học Vinh và Trường Đại học Sài Gòn), các cơ sở giáo dục (3 ý kiến của CBQL cốt cán trường THCS Quận 1, TP. Hồ Chí Minh); Phỏng vấn CBQL các trường THCS Quận 1, TP. Hồ Chí Minh; - Các phương pháp khảo sát định lượng: Sử dụng bảng hỏi với 32 CBQL trường THCS Quận 1, trong đó có 9 hiệu trưởng, 9 phó hiệu trưởng và 14 tổ trưởng chuyên môn cốt cán của Quận. Đây là lực lượng nòng cốt trong công tác BDCBQL, họ không chỉ là đối tượng được BD mà còn là người am hiểu về chương

trình BD, tham mưu cho Quận về nhu cầu, nội dung, chương trình, lựa chọn tài liệu BD, đồng thời cũng là lực lượng thực hiện phát triển chương trình nhà trường. Yêu cầu đặt ra đối với đối tượng tham gia khảo sát: đánh giá về mục tiêu BD; hiệu quả của chương trình BD; nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức BD; nhu cầu được BD để thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thời gian khảo sát, phỏng vấn: tháng 8-12/2020.

2.2. Phát triển chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lí

Từ trước đến nay, việc BDCBQL trường THCS thường được tiến hành theo hướng tiếp cận nội dung. Theo cách tiếp cận này, việc BD chủ yếu dựa trên một số module, chuyên đề lí thuyết. Vì vậy, việc BD chỉ nhằm trả lời câu hỏi: Họ cần biết cái gì? BD cho họ cái gì? Còn theo hướng tiếp cận mới (tiếp cận phát triển năng lực), việc BDCBQL nhằm phát triển ở họ các phẩm chất và năng lực cần thiết của người CBQL để có thể tổ chức dạy học, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018. Đó là cách tiếp cận nêu rõ CBQL sẽ phải làm những gì và làm như thế nào? Vì thế, BD theo tiếp cận mới quan tâm đến chuẩn đầu ra. Theo cách tiếp cận này, đòi hỏi CBQL không chỉ nắm vững kiến thức, kĩ năng mà quan trọng hơn là phải biết vận dụng sáng tạo kiến thức, kĩ năng đó vào chỉ đạo hoạt động giáo dục, vào việc giải quyết các tình huống lãnh đạo, chỉ đạo dạy học, giáo dục; phát triển các phẩm chất và năng lực của người CBQL theo Chuẩn CBQL trường phổ thông.

BD là một khái niệm được hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau. Theo Từ điển tiếng Việt, "BD là làm cho tăng thêm năng lực hoặc phẩm chất" (Hoàng Phê, 2000, tr 82). Theo Từ điển Giáo dục học, BD là trang bị thêm các kiến thức, kĩ năng nhằm mục đích nâng cao và hoàn thiện năng lực hoạt động trong các lĩnh vực cụ thể (Bùi Hiền và cộng sự, 2015). Như vậy, BD là quá trình hoàn thiện, bổ sung, cập nhật kiến thức và kĩ năng còn thiếu, phát triển kĩ năng mới gắn liền với công việc đang đảm nhiệm để tăng cường năng lực, phẩm chất nghề nghiệp cho con người về một lĩnh vực chuyên môn, nghề nghiệp nào đó. BDCBQL là nâng cao, hoàn thiện trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho họ, bổ sung, bù đắp những hạn chế và những vấn đề còn thiếu hụt cho họ, tạo ra chất mới và sự phát triển toàn diện của CBQL trường THCS, giúp họ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

Phát triển chương trình BDCBQL là một quá trình liên tục nhằm hoàn thiện không ngừng chương trình BD để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và Chương trình GDPT 2018. Như vậy, chương trình BDCBQL không phải được thiết kế một lần và sử dụng lâu dài mà luôn được phát triển, bổ sung, hoàn thiện tùy theo yêu cầu phát triển giáo dục và yêu cầu phát triển đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

2.3. Sự cần thiết phải phát triển chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lí trường trung học cơ sở theo tiếp cận năng lực

2.3.1. Yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0

Hiện nay, trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đặt ra gay gắt cho tất cả các nước. Nếu như các cuộc Cách mạng công nghiệp trước đây chỉ phát triển nhờ một phát minh công nghệ và một sự tích hợp đơn giản, thì cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 bùng nổ nhờ sự tích hợp rất nhiều công nghệ đột phá với công nghệ số. Trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, sự xuất hiện và bị thay thế nhanh chóng của các loại công nghệ dẫn đến sự xuất hiện thần tốc của các loại hình nghề nghiệp phi truyền thống. Đây là đặc điểm quan trọng không những để định hướng cho việc thay đổi giáo dục mà còn định hướng "học tập suốt đời", trở thành "sợi chỉ đỏ" xuyên suốt đối với mọi kĩ năng làm việc trong thời kì Cách mạng công nghiệp 4.0. Chính vì vậy, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 trở thành động lực phát triển, nâng cao năng lực. Nguyễn Thị Thanh Tùng và Ngô Văn Tuấn (2018, tr 3) chỉ rõ: "cần nâng cao năng lực quản lí nhà trường qua việc xây dựng mô hình nhà trường kiến tạo, nhà trường 4.0, thúc đẩy tư duy quản trị nhà trường".

Trong sự tác động tới nhiều mặt đa diện, đối với ngành Giáo dục thì yêu cầu về việc BDCBQL giáo dục trở thành vấn đề cốt lõi, cấp thiết, bởi vì "Với sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, GD-ĐT là một trong những lĩnh vực chịu ảnh hưởng to lớn bởi những thay đổi do công nghệ mang lại. Việc tăng cường ứng dụng giải pháp công nghệ thông tin nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá và công tác quản lí tại các cơ sở GD-ĐT trong hệ thống giáo dục quốc dân góp phần hiện đại hóa và nâng cao chất lượng GD-ĐT đang diễn ra rất mạnh mẽ. Trong đó, việc đẩy mạnh công tác đào tạo BD thường xuyên cho GV và CBQL thông qua đào tạo trực tuyến là điều cần thiết" (Trần Thị Bích Ngân và cộng sự, 2020, tr 11). Đặc biệt, khi tham gia phương thức học này, người học sẽ dần xây dựng ý thức tự học, tự trau dồi chuyên môn nên tính hiệu quả của việc học rất cao (Mulig & Rhame, 2012). Để đáp ứng ngày càng cao nhu cầu nhân lực cho sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập quốc tế sâu rộng trước bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0, đòi hỏi chúng ta phải đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT. Đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT là đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp, cơ chế, chính sách, điều kiện bảo đảm thực hiện; đổi mới từ sự lãnh đạo của

Đảng, sự quản lí của Nhà nước đến hoạt động quản trị của các cơ sở GD-ĐT và việc tham gia của gia đình, cộng đồng, xã hội và bản thân người học, đổi mới ở tất cả các bậc học, ngành học.

Trong những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết nói trên, đổi mới đào tạo, BD nhà giáo và CBQL giáo dục phải đi trước một bước. Nghị quyết số 29-NQ/TW đã nhấn mạnh: Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo - BD đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục gắn với nhu cầu phát triển KT-XH, bảo đảm an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế... (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Các nhà quản lí giáo dục cần có những tiếp cận mới trong quản lí để đảm bảo tính thích ứng, phù hợp của hoạt động dạy học với yêu cầu của đổi mới GDPT trong bối cảnh hiện nay.

2.3.2. Yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chương trình GDPT 2018 được đổi mới theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ và định hướng nghề nghiệp; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tích hợp cao ở các lớp học dưới và phân hóa dần ở các lớp học trên. Bên cạnh đó, sách giáo khoa cần cụ thể hóa các yêu cầu của chương trình GDPT về nội dung giáo dục, yêu cầu về phẩm chất và năng lực HS; định hướng về phương pháp giáo dục và cách thức kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục" (Quốc hội, 2014). Chương trình GDPT được xây dựng bảo đảm định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi, bắt buộc đối với HS toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương và nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục, góp phần bảo đảm kết nối hoạt động của nhà trường với gia đình, chính quyền và xã hội. Vì vậy, đòi hỏi CBQL phải chủ động, linh hoạt, vận dụng sáng tạo chương trình quốc gia, chương trình địa phương cho phù hợp với đặc điểm HS và điều kiện, bản sắc riêng của từng nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển các phẩm chất, năng lực của người học, thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục của cấp học, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới giáo dục của địa phương.

Từ sự đổi mới đó, đòi hỏi phải đổi mới BD đội ngũ CBQL trường THCS theo tiếp cận năng lực để họ có thể thực hiện có hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

2.3.3. Đáp ứng sự thay đổi vai trò của người thầy trong bối cảnh mới

Để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4,0, đội ngũ CBQL cần có những năng lực mới như năng lực sáng tạo, sáng nghiệp và học tập suốt đời. Sáng tạo được khẳng định như là một năng lực quyết định sự thành công của mỗi cá nhân và tổ chức trong kỉ nguyên công nghiệp 4.0. Mối liên hệ giữa các công nghệ, nội dung chương trình giảng dạy và các phương pháp sư phạm cụ thể để người dạy có thể kết hợp công nghệ, phương pháp sư phạm và nội dung để tạo ra phương pháp giảng dạy hiệu quả, dựa trên kỉ luật thông qua công nghệ (Harris và cộng sự, 2009).

Cách mạng 4.0 đòi hỏi nền giáo dục phải giúp phát triển năng lực, thúc đẩy đổi mới và sáng tạo cho người học. Một trong những điểm nổi bật là sự phân hóa đến từng đối tượng người học. Mỗi HS có nhu cầu và khả năng học tập khác nhau. Các tiến bộ về công nghệ cho phép GV có thể thiết kế lộ trình học tập riêng biệt phù hợp với từng trường hợp cụ thể và dạy HS cách tự học. GV dạy cho HS học cách tư duy, cách đánh giá các tình huống, các vấn đề phức tạp trong cuộc sống, qua đó hình thành năng lực giải quyết vấn đề. Hệ thống quản lí trường học với sự hỗ trợ của công nghệ có thể cung cấp hệ thống dữ liệu giúp CBQL theo dõi sự tiến bộ của mỗi lớp học, qua đó có những phản hồi ngay lập tức với những khó khăn mà HS đang gặp phải để có sự lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp. Vì vậy, CBQL trong bối cảnh mới phải có tâm huyết, trách nhiệm, tầm nhìn và sáng tạo.

2.4. Thực trạng chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lí trường trung học cơ sở Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Kết quả khảo sát về thực trạng Chương trình BDCBQL trường THCS Quận 1, TP. Hồ Chí Minh được thể hiện ở bảng 1:

Bảng 1. Thực trạng chương trình BDCBQL trường THCS Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

TT	Chương trình BD	Mức độ (tỉ lệ %)			
		Rất đồng ý	Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý
1	Chương trình BD hiện hành đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và Chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDPT	6,3	15,6	0	78,1
2	Chương trình BD hiện hành đã quan tâm tới nhu cầu của người học	0	31,3	0	68,7
3	Nội dung Chương trình BD hiện hành đã cập nhật kịp thời những kiến thức, kĩ năng mới cho CBQL	6,3	15,6	3,1	75,0
4	CBQL trường THCS cần được BD, tập huấn về xây dựng chuẩn đầu ra	87,5	12,5	0	0
5	CBQL trường THCS cần được BD, tập huấn về phát triển Chương trình nhà trường	93,7	6,3	0	0

6	CBQL trường THCS cần được BD, tập huấn về quản trị nhà trường	100	0	0	0
7	CBQL trường THCS cần được BD, tập huấn về tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp phát triển năng lực lãnh đạo và quản trị nhà trường theo chuẩn hiệu trưởng	15,6	34,4	9,4	40,6
8	Phương pháp, hình thức tổ chức BD và đánh giá kết quả BD hiện nay là phù hợp	0	15,6	0	84,4

Các số liệu khảo sát ở bảng trên và phỏng vấn sâu một số CBQL trường THCS cho thấy, công tác BD đội ngũ CBQL trường THCS đã được Quận quan tâm. Tuy nhiên, phần lớn các ý kiến cho là Chương trình BD hiện hành chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và Chuẩn hiệu trưởng trường phổ thông, chiếm 78,1%; Chương trình BD hiện hành chưa quan tâm tới nhu cầu của người học, chiếm 68,7%; Nội dung Chương trình BD hiện hành chưa cập nhật kịp thời những kiến thức, kĩ năng mới cho CBQL, chiếm 75%. CBQL trường THCS cần được BD, tập huấn về xây dựng chuẩn đầu ra nhằm lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động dạy học theo tiếp cận năng lực HS, chiếm 87,5%. Hầu hết CBQL có nhu cầu được BD về phát triển Chương trình nhà trường, quản trị nhà trường. Về phương thức và hình thức tổ chức BD, có 84,4% cho là chưa phù hợp, cần được cải tiến.

2.5. Đề xuất các bước phát triển chương trình bồi dưỡng giáo viên trường trung học cơ sở theo tiếp cận năng lực

(1) Cần xác định mục tiêu, chuẩn đầu ra chương trình BDCBQL trường THCS. Việc xác định nhu cầu BD của CBQL là hết sức quan trọng, giúp chúng ta xây dựng được chuẩn đầu ra và chương trình BD theo tiếp cận năng lực. Mục tiêu BD cần được đổi mới theo hướng đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của Chuẩn hiệu trưởng cơ sở GDPT mới. Từ đó xây dựng Chuẩn đầu ra chương trình BD, bao gồm các vấn đề sau: Hiệu trưởng được đào tạo về khoa học quản lí giáo dục; có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt, là tấm gương tốt cho GV, là trung tâm đoàn kết của nhà trường. Nhà trường được tự chủ về thực hiện chương trình giáo dục, từng bước thực hiện tự chủ, người hiệu trưởng có cơ hội và cần phải linh hoạt, sáng tạo, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về bảo đảm chất lượng. Hiệu trưởng vừa là nhà giáo dục, vừa là nhà quản lí, lãnh đạo, nhà hoạt động xã hội, nhà cung ứng dịch vụ giáo dục cho cộng đồng. Điều đó đòi hỏi hiệu trưởng phải có năng lực lập kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; năng lực phát triển chương trình nhà trường; năng lực quản lí, lãnh đạo sự thay đổi; năng lực lựa chọn ưu tiên; năng lực khuyến khích, nuôi dưỡng sự sáng tạo của GV, HS trong sự nghiệp đổi mới giáo dục; năng lực cuốn hút, thúc đẩy tập thể GV, các lực lượng xã hội, cộng đồng, cha mẹ HS tham gia vào quá trình giáo dục HS nhằm phát triển môi trường giáo dục tốt; năng lực hợp tác quốc tế về GDPT; năng lực chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS thực hiện thành công Chương trình GDPT 2018; năng lực quan hệ công chúng và xử lí khủng hoảng truyền thông. Theo chúng tôi, có thể xây dựng chuẩn đầu ra chương trình BD theo quy trình 5 bước sau:

Bước 1: Thành lập Tổ soạn thảo Chuẩn đầu ra chương trình BD. Tổ soạn thảo gồm các cán bộ quản lí trường THCS, CBQL trường THCS cốt cán; lãnh đạo hoặc chuyên viên phòng GD-ĐT. Ngoài ra, có thể mời các chuyên gia từ các trường đại học sư phạm. Tổ soạn thảo tổ chức thảo luận và thống nhất về mục tiêu, nội dung, cấu trúc, kế hoạch thời gian, cách thức triển khai, các nguồn lực và giao nhiệm vụ cho các cá nhân và tập thể chịu trách nhiệm chính trong việc xây dựng Chuẩn đầu ra.

Bước 2: Xây dựng dự thảo chuẩn đầu ra

Bước 3: Tổ chức khảo sát thu thập thông tin của các bên liên quan

Trong bước này, tổ soạn thảo thực hiện các nội dung sau:

- Thiết kế phiếu khảo sát các bên liên quan về các năng lực người học cần đạt.
- Lập kế hoạch, xác định các đối tượng, dự toán kinh phí khảo sát, tổ chức thảo luận, xin ý kiến chuyên gia về các công việc cần làm để thu thập thông tin nhằm hoàn thiện chuẩn đầu ra.
- Tổ chức khảo sát thu thập thông tin: Tổ soạn thảo tập huấn cho cán bộ thực hiện khảo sát; Tổ chức khảo sát các bên liên quan; Xử lí số liệu khảo sát.

Sản phẩm của bước này là Phiếu khảo sát thu thập thông tin và Bảng tổng hợp kết quả khảo sát thu thập thông tin của các bên liên quan.

Bước 4: Hoàn thiện Dự thảo chuẩn đầu ra

Dựa vào kết quả phân tích số liệu khảo sát các bên liên quan, tổ chức hội thảo hoàn thiện Dự thảo chuẩn đầu ra

Bước 5: Hoàn thiện, phê duyệt và công bố chuẩn đầu ra

(2) Thiết kế chương trình BD. Căn cứ vào mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình BD, triển khai lựa chọn nội dung và số lượng các môn học để đưa vào chương trình BD. Trên cơ sở đó thiết kế dự thảo khung chương trình BD đáp ứng chuẩn đầu ra của CBQL trường THCS.

(3) Tổ chức hội thảo lấy ý kiến đóng góp cho dự thảo. Sau khi Dự thảo Chương trình BD được hoàn thành, tổ chức hội thảo góp ý với sự tham gia của chuyên gia giáo dục, ý kiến chỉ đạo của các cơ quan quản lí nhà nước về giáo dục, các trường sư phạm. Trên cơ sở các ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh Dự thảo văn bản Chương trình BD.

(4) Tổ chức thẩm định chương trình BD. Đây là hoạt động đảm bảo chất lượng cho việc triển khai chương trình BD đáp ứng đổi mới giáo dục, Chương trình GDPT 2018 và chuẩn hiệu trưởng, đáp ứng mục tiêu và chuẩn đầu ra đã được xác lập. Tất cả các bên liên quan đến chương trình BD cần có đại diện tham gia thẩm định. Kết quả thẩm định góp phần chỉnh sửa, hoàn thiện chương trình BD trước khi triển khai thực hiện.

(5) Hoàn thiện chương trình và ban hành chương trình BD. Sau khi được hoàn thiện, chương trình được trình lên cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt và ban hành.

(6) Tổ chức thực hiện chương trình BD. Trong quá trình triển khai áp dụng, chương trình được đánh giá và được tiếp tục điều chỉnh, bổ sung nhằm bảo đảm sự phù hợp của chương trình với nhu cầu của người học và yêu cầu đổi mới giáo dục, đảm bảo chương trình vừa ổn định vừa phát triển và đạt được hiệu quả cao nhất, góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình GDPT 2018.

(7) Đánh giá, cải tiến chương trình BD. Đánh giá chương trình BD nhằm hoàn thiện và nâng cao chất lượng chương trình. Vì vậy, hoạt động đánh giá chương trình BD cần được triển khai ngay từ đầu, liên tục, theo từng khâu khi triển khai kế hoạch thực hiện chương trình. Ngoài việc quản lí chặt chẽ các hoạt động triển khai chương trình sao cho đúng mục tiêu, đúng kế hoach đã đề ra, định kì, tất cả các bên liên quan cần có đại diện tham gia hoạt động đánh giá này. Có như vậy mới đảm bảo chất lượng và hiệu quả của chương trình BD. Đồng thời, từ đó có điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chương trình nhằm đáp ứng được yêu cầu mới của CBQL trường THCS.

3. Kết luận

Để thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018, chúng ta cần phải BD nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL trường THCS. Để thực hiện tốt điều này, cần triển khai thực hiện quy trình trên một cách hiệu quả, đồng thời phải xây dựng chuẩn đầu ra chương trình BD thiết thực, khả thi, phù hợp thực tiễn, đáp ứng nhu cầu của CBQL trường THCS, yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018 và sự nghiệp đổi mới giáo dục của Quận. Nghiên cứu đã tìm hiểu thực trạng và đề xuất các bước phát triển chương trình BDCBQL trường trung học cơ sở Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. Nếu vận dụng tốt các bước đã đề xuất trong nghiên cứu này sẽ thực hiện tốt việc BDCBQL trường THCS một cách thiết thực, khả thi, phù hợp thực tiễn, góp phần đổi mới GDPT theo chương trình mới.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*

Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

Bùi Hiền (chủ biên), Vũ Văn Tảo, Nguyễn Văn Giao, Nguyễn Hữu Quỳnh (2015). *Từ điển Giáo dục học*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.

Harris, J., Mishra, P., & Koehler, M. (2009). Teachers' technological pedagogical content knowledge and learning activity types: Curriculum-based technology integration reframed. *Journal of research on technology in education, 41*(4), 393-416.

Hoàng Phê (chủ biên, 2000). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học.

Minh Phong (2019). *Bồi dưỡng cán bộ quản lí cơ sở Giáo dục phổ thông: Gỡ khó trong quản trị giáo dục*. https://etep.moet.gov.vn/tintuc/chitiet?Id=1208

Mulig, L., & Rhame, S. (2012). Time requirements in an online teaching environment: How to be more effective and efficient in teaching online. *Journal of Accounting and Finance, 12*(4), 101-109.

Nguyễn Thị Thanh Tùng, Ngô Văn Tuấn (2018). Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học Việt Nam đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. *Tạp chí Giáo dục, 426*, 1-4.

Quốc hội (2014). *Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.*

Trần Thị Bích Ngân, Bùi Diệu Quỳnh, Lê Trung Thành, Trần Thị Bích Ngọc (2020). Tổng quan một số mô hình đào tạo trực tuyến sử dụng trong bồi dưỡng kĩ năng dạy học trực tuyến cho giáo viên. *Tạp chí Giáo dục, 492*, 11-15.